

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 93/2022/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1969.

Hộ khẩu thường trú: 13, đường 6D, tổ 5, khu phố 3, phường P, quận 9, thành phố H.

Địa chỉ cư trú: 600/16, tổ 11, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Phan Công N, sinh năm 1967.

Hộ khẩu thường trú: E9, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ cư trú: 600/16, tổ 11, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 04 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Thị M và ông Phan Công N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị M và ông Phan Công N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà M và ông N có 03 con chung tên Phan Đào Thu N, sinh ngày 24/2/1996; Phan Đào Công D, sinh ngày 26/10/1999; Phan Đào Công N, sinh ngày 09/05/2007. Ly hôn, ông bà thỏa thuận giao cháu Công N cho bà Nguyễn Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời, ông Phan Công N không cấp dưỡng nuôi con. Các cháu Phan Đào Thu N và Phan Đào Công D đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Phan Công N không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp cần thiết, một trong các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị M tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000965 ngày 04/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, hoàn trả cho bà Nguyễn Thị M 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phú

